

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai, hưởng ứng Phong trào “Bình dân học vụ số”**  
-----

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”, Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã, như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Triển khai sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số”<sup>1</sup> nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số, mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hằng ngày nhằm nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể từ xã đến các tầng lớp Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các thôn, tổ dân phố trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

**2. Yêu cầu**

- Phong trào được triển khai toàn diện, sâu rộng đến tận thôn, tổ dân phố, tạo nên phong trào toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên phải

<sup>1</sup> Gọi tắt là Phong trào.

tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân.

- Cụ thể hóa, vận dụng sáng tạo tư tưởng chỉ đạo, định hướng lớn về kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc và học tập suốt đời vào quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên ở các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, bám sát tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị. Phát huy cao độ vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, đơn vị công nghệ nhằm kiến tạo hệ sinh thái học tập số đa dạng, phong phú. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng, nhất là người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Triển khai nhanh, rộng khắp, bao trùm, có tính hệ thống, gắn kết, hoàn thành sớm. Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất. Kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số, góp phần cùng cả nước hướng tới mục tiêu Việt Nam sớm trở thành quốc gia số.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào.

## **II- NỘI DUNG PHONG TRÀO**

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số của xã gắn với chuyển đổi số của tỉnh, chuyển đổi số quốc gia.

2. Tổ chức thực hiện tốt các cơ chế, chính sách của Trung ương, tỉnh, nghiên cứu, rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ điểm nghẽn, rào cản về thể chế nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” và “người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số”.

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao; phổ cập kỹ năng số

cho học sinh, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

4. Phát động Phong trào thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

5. Gắn kết Phong trào với triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình chuyển đổi số của tỉnh, của xã.

### **III- CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

#### **1. Năm 2025**

a) Phân đầu 80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, có kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

b) Đảm bảo 100% học sinh trung học trên địa bàn xã được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

c) Phân đầu 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

d) Phân đầu 60% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VneID.

e) Phân đầu 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

#### **2. Năm 2026**

a) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

b) Đảm bảo 100% học sinh từ cấp tiểu học trên địa bàn xã được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

c) Phân đầu 100% người dân trưởng thành trên địa bàn có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

d) Phân đầu 90% người dân trên địa bàn trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VneID.

e) 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

#### **IV- CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

##### **1. Truyền thông và tuyên truyền**

**1.1.** Thực hiện truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của xã, trên sóng truyền thanh xã, các trang mạng xã hội, Fanpage... về chuyển đổi số và Phong trào.

- Cơ quan thực hiện: Chi bộ Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Ban xây dựng Đảng.
- Thời gian: Thường xuyên.

**1.2.** Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng, người có uy tín trong các tổ chức tôn giáo tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào. Tổ chức phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thông qua các buổi họp thôn, tổ dân phố, các buổi sinh hoạt của các đoàn thể. Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số của tỉnh, xã gắn với chuyển đổi số quốc gia.

- Cơ quan thực hiện: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.
- Thời gian: Thường xuyên.

**1.3.** Tuyên truyền tới cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân biết, truy cập vào Cổng thông tin điện tử của tỉnh, xã để nắm bắt thông tin về Phong trào.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành, tổ chức đảng trực thuộc.
- Thời gian: Thường xuyên.

**1.4.** Tổ chức tuyên truyền, triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số Quốc gia) gắn với các hoạt động trực tuyến và trực tiếp như tổ chức các hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

- Cơ quan thực hiện: Chi bộ Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với phòng chuyên môn thuộc Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan.

- Thời gian: Định kỳ, thường xuyên.

##### **2. Tổ chức thực hiện các quy định, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh**

**2.1.** Phân đầu thực hiện đạt mục tiêu phổ cập kỹ năng số cho bốn nhóm đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan Nhà nước; học sinh;

người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã; người dân theo hướng dẫn của Trung ương, tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Chi bộ Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo phòng Văn hóa - Xã hội.

- Thời gian: Thường xuyên.

**2.2.** Tham mưu thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào.

- Cơ quan thực hiện: Chi bộ Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo phòng Văn hóa - Xã hội.

- Thời gian: Sau khi có hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

**2.3.** Cụ thể hóa hướng dẫn của Trung ương, tỉnh để thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ số, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả Phong trào.

- Cơ quan thực hiện: Chi bộ Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã.

- Thời gian: Sau khi có hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

### **3. Thực hiện chương trình phổ cập kỹ năng số**

Tổ chức thực hiện chương trình phổ cập phù hợp với khung kỹ năng số của từng nhóm đối tượng phổ cập, tập trung vào nội dung cốt lõi, tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống. Tiếp nhận và chuyển giao tài liệu, bài giảng theo quy định cho người dạy và người học, phù hợp để đưa lên các nền tảng trực tuyến, đáp ứng số lượng lớn người tham gia học tập.

- Cơ quan thực hiện: Chi bộ các trường học trên địa bàn xã.

- Thời gian: Theo Chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**4. Triển khai các quy định, hướng dẫn, chương trình, nền tảng số do các bộ, ngành Trung ương xây dựng**

**4.1.** Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “Bình dân học vụ số” để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng.

- Cơ quan thực hiện: Chi bộ Công an xã.

- Thời gian: Theo Kế hoạch của Bộ Công an, Công an tỉnh.

**4.2.** Khai thác, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả nền tảng tích hợp với VneID để tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.

- Cơ quan thực hiện: Chi bộ Công an xã.
- Thời gian: Triển khai theo kế hoạch của Công an tỉnh.

**4.3.** Tổ chức vận hành và duy trì các dịch vụ, nền tảng số thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề để cán bộ, đảng viên và người dân thực hành, sử dụng ngay trong quá trình rèn luyện kỹ năng số. Qua đó, người dân thấy được lợi ích và tích cực tham gia quá trình chuyển đổi số.

- Cơ quan thực hiện: Trung tâm phục vụ hành chính công.
- Thời gian: Thường xuyên.

**4.4.** Sử dụng hiệu quả trợ lý ảo hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên. Hệ thống sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm cá nhân hóa nội dung học, bảo đảm trải nghiệm phù hợp với trình độ và nhu cầu của từng người dùng.

- Cơ quan thực hiện: Chi bộ Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo phòng chuyên môn phối hợp với phòng chuyên môn thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.
- Thời gian: Thường xuyên.

## **5. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số cho từng nhóm đối tượng**

**5.1. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước**

a) Tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” trong các tổ chức đảng trực thuộc, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đảng viên trong việc học tập, nâng cao nhận thức, phát triển kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan thực hiện: Ban Xây dựng Đảng.
- Thời gian: Theo Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

b) Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

- Cơ quan thực hiện: Chi bộ Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo phòng chuyên môn.
- Thời gian: Theo kế hoạch của Sở Nội vụ.

## **5.2. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh**

- Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo.

- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, ứng dụng các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số.

- Phát huy vai trò của học sinh, sinh viên trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

+ Cơ quan thực hiện: Chi bộ các trường học trên địa bàn, Đoàn Thanh niên xã.

+ Thời gian: Trong năm học 2025 - 2026.

### **5.3. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động**

- Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

- Tổ chức các khóa đào tạo, hướng dẫn người lao động về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

+ Cơ quan thực hiện: Chi bộ Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã.

+ Thời gian: Thường xuyên.

### **5.4. Phổ cập kỹ năng số cho người dân**

- Thường xuyên tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ, của tỉnh về chuyển đổi số. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

- Tổ công nghệ số cộng đồng, các tổ chức chính trị - xã hội cử đoàn viên, hội viên có hiểu biết công nghệ phối hợp với các thôn, tổ dân phố hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

- Hỗ trợ người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, tiếp cận sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số.

+ Cơ quan thực hiện: Chi bộ Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã phối hợp Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

+ Thời gian: Thường xuyên.

## **6. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng**

- Tổ chức thực hiện Phong trào “Gia đình số”: Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

- Tổ chức thực hiện Mô hình “Chợ số - Nông thôn số”: Đào tạo tiểu thương, nông dân qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

- Tổ chức thực hiện Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VneID, tài khoản ngân hàng số.

- Tổ chức thực hiện Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”: Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn từng thôn, tổ dân phố đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

- Phát động Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Các cơ sở đoàn thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

+ Cơ quan thực hiện: Chi bộ Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã phối hợp Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã, chi bộ Công an, Đoàn Thanh niên theo chức năng, nhiệm vụ.

+ Thời gian: Thường xuyên.

## **V- KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Ủy ban nhân dân xã, bố trí ngân sách tổ chức thực hiện từ nguồn ngân sách của nhà nước theo quy định của pháp luật; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

## **VI- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Xây dựng Đảng**

- Đẩy mạnh công tác định hướng tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của chuyển đổi số đối với phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân. Tập trung tuyên truyền sâu rộng chủ trương “Bình dân học vụ số” gắn với các chủ trương, chính sách liên quan nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong triển khai thực hiện chuyển đổi số, phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số cho toàn

dân. Quan tâm nắm bắt, định hướng dư luận, đấu tranh phản bác các quan điểm đi ngược với chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Phong trào; định kỳ theo quý hoặc đột xuất báo cáo về kết quả tổ chức thực hiện Phong trào.

- Định kỳ, phối hợp tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy sơ kết, tổng kết thực hiện kế hoạch này.

## **2. Văn phòng Đảng ủy**

- Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào.

- Phối hợp với Ban xây dựng Đảng triển khai lớp cập nhật, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số cho cán bộ, công chức các cơ quan Đảng *(khi có kế hoạch của tỉnh)*.

## **3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã**

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hưởng ứng Phong trào. Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong việc tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; tích cực hưởng ứng phong trào thi đua “Bình dân học vụ số” nhằm tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Phong trào.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào vào triển khai các các phong trào thi đua, các cuộc vận động, nhất là phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”.

## **4. Các tổ chức đảng trực thuộc**

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Phong trào tại đơn vị phù hợp với điều kiện thực tế. Khuyến khích triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch này và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện Phong trào của tổ chức mình.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện Phong trào.

### **4.1. Chi bộ Ủy ban nhân dân**

Chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào trên địa bàn xã. Lồng ghép thực hiện Phong trào vào kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số, xác định chỉ tiêu cụ thể trong từng lĩnh vực và thời gian hoàn thành; phân công nhiệm vụ cụ thể gắn với vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, gắn với trách nhiệm người đứng đầu; thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện công tác

chuyển đổi số; khen thưởng kịp thời các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có cách làm sáng tạo, hiệu quả, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động chuyển đổi số và thực hiện phong trào thi đua “Bình dân học vụ số”.

- Chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập “đi từng ngõ, gõ từng nhà” hướng dẫn người dân các kỹ năng khai thác, sử dụng công nghệ số hiệu quả và tự bảo vệ mình trước những nguy cơ, rủi ro trên môi trường số.

- Chỉ đạo tổ chức huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ để thực hiện Phong trào.

#### **4.2. Chỉ bộ Công an**

- Chỉ đạo Công an xã phối hợp với phòng nghiệp vụ Công an tỉnh trong việc bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai Phong trào.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào; lồng ghép thực hiện Phong trào vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do ngành công an chủ trì.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Đ/c Châu Ngọc Tuấn - Phó Bí thư Tỉnh ủy,
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên phụ trách địa bàn,
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Ủy ban nhân dân xã,
- Các cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội xã,
- Các tổ chức đảng trực thuộc,
- Các đ/c Đảng ủy viên khóa I,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.



**T/M BAN THƯỜNG VỤ**

**BÍ THƯ**

**Bùi Thanh Bình**